



Shinhan
Securities

MORNING CALL

14/01/2026

“Khởi đầu một xu hướng tăng”

Rủi ro địa chính trị Mỹ can thiệp Iran. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi Phố Wall điều chỉnh giảm trong phiên trước đó, khi nhà đầu tư đang định vị cho một loạt báo cáo lợi nhuận mới từ các ngân hàng lớn. Vào thứ Ba, Dow giảm 0.8%, S&P 500 giảm 0.19% và Nasdaq Composite giảm nhẹ 0.1%. Đà lùi bước được dẫn dắt bởi nhóm tài chính sau khi JPMorgan giảm hơn 4%, do phí ngân hàng đầu tư trong quý IV gây thất vọng và ngân hàng cảnh báo rằng đề xuất áp trần lãi suất thẻ tín dụng 10% trong một năm có thể gây sức ép lên người tiêu dùng và nền kinh tế nói chung. Visa và Mastercard cũng chịu áp lực, lần lượt giảm 4.5% và 3.8%. Sự chú ý hiện chuyển sang kết quả kinh doanh của Bank of America, Wells Fargo và Citigroup dự kiến công bố muộn hơn trong hôm nay. Thị trường cũng đang đối mặt với rủi ro địa chính trị gia tăng xoay quanh khả năng Mỹ can thiệp vào Iran, cùng với các cuộc công kích của Tổng thống Donald Trump nhằm vào Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Jerome Powell.

Dòng tiền lan tỏa, xu hướng tăng được xác nhận. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,902.93 (+25.6 điểm, +1.36%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 203 mã tăng và 131 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là MBB TCB và MCH; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VIC, GAS và VHM. Khối ngoại bán ròng 488 tỷ đồng, tập trung vào GMD, SHB và VRE.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân đối với các cổ phiếu có nền tảng kinh doanh tốt, thanh khoản cải thiện và cổ phiếu quay về giao dịch trên EMA50 như nhóm chứng khoán, ngân hàng, vật liệu xây dựng, bất động sản khu công nghiệp,... Đối với nhóm cho thấy sự yếu đi về dòng tiền như bất động sản dân cư, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro nếu chạm các điểm cut loss.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Rủi ro địa chính trị Mỹ can thiệp Iran

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi Phố Wall điều chỉnh giảm trong phiên trước đó, khi nhà đầu tư đang định vị cho một loạt báo cáo lợi nhuận mới từ các ngân hàng lớn. Vào thứ Ba, Dow giảm 0.8%, S&P 500 giảm 0.19% và Nasdaq Composite giảm nhẹ 0.1%. Đà lùi bước được dẫn dắt bởi nhóm tài chính sau khi JPMorgan giảm hơn 4%, do phí ngân hàng đầu tư trong quý IV gây thất vọng và ngân hàng cảnh báo rằng đề xuất áp trần lãi suất thẻ tín dụng 10% trong một năm có thể gây sức ép lên người tiêu dùng và nền kinh tế nói chung. Visa và Mastercard cũng chịu áp lực, lần lượt giảm 4.5% và 3.8%. Sự chú ý hiện chuyển sang kết quả kinh doanh của Bank of America, Wells Fargo và Citigroup dự kiến công bố muộn hơn trong hôm nay. Thị trường cũng đang đối mặt với rủi ro địa chính trị gia tăng xoay quanh khả năng Mỹ can thiệp vào Iran, cùng với các cuộc công kích của Tổng thống Donald Trump nhằm vào Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Jerome Powell.
- Chỉ số STOXX 50 tăng nhẹ 0.1% và STOXX 600 tăng 0.3% vào thứ Ba, nối dài mức tăng của thứ Hai và đạt mức cao kỷ lục mới, phản ánh đà tích cực đã thấy trong ngày trước đó.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 1.1% lên trên 54,100 và chỉ số Topix rộng hơn tăng thêm 0.6% lên 3,620 vào thứ Tư, với cả hai chỉ số chuẩn cùng vượt lên các mức cao kỷ lục mới khi đồn đoán về một cuộc bầu cử sớm vào tháng tới thúc đẩy kỳ vọng về kích thích tài khóa mạnh mẽ hơn.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI dao động quanh mức \$61 mỗi thùng vào thứ Tư, giữ lại phần lớn mức tăng từ đợt tăng bốn ngày gần vùng cao nhất gần mười hai tuần, khi nhà đầu tư chờ các bình luận từ quan chức Mỹ về Iran trước thềm cuộc họp tại Nhà Trắng.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,903	1.36%	15.55%	54.83%
S&P 500 Index	6,964	-0.19%	2.00%	19.32%
Dow Jones Index	49,192	-0.80%	1.51%	16.30%
GP 100	10,137	-0.03%	5.06%	23.60%
Nikkei 225	54,329	1.46%	6.87%	41.21%
SHCOMP Index	4,139	-0.64%	6.41%	30.94%
STOXX 600	610	-0.08%	5.57%	20.10%
KOSPI Index	4,710	0.36%	13.02%	88.58%
Hang Seng	26,848	0.90%	3.36%	42.25%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	65	-0.40%	6.69%	-18.41%
WTI	61	-0.39%	6.04%	-21.41%
Gasoline	182	-0.48%	3.74%	-13.63%
Natural gas	3	-0.91%	-17.63%	-14.62%
Coal	108	0.51%	-0.78%	-5.98%
Gold	4,616	0.64%	7.22%	72.39%
China HRC	3,292	0.00%	0.95%	-2.40%
Steel rebar	3,133	0.03%	5.42%	-2.09%
BDI index	1,659	-1.72%	-24.76%	51.78%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99.2	0.10%	0.85%	-9.18%
USD/VND	26,285.0	-0.02%	0.12%	-3.41%
EUR/USD	1.2	-0.03%	-0.98%	12.90%
USD/JPY	159.4	-0.17%	-2.62%	-0.91%
USD/CNY	7.0	-0.07%	1.01%	5.08%
USD/GBP	0.7	0.00%	-0.33%	-8.98%
USD/KRW	1,476.4	-0.04%	-0.57%	-1.03%
USD/AUD	1.5	0.02%	-0.59%	-7.28%
USD/CAD	1.4	-0.03%	-0.91%	3.27%

Nhóm dầu khí tiếp tục bung nóc

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,902.93	18.48	25.60	1.36	1,288	39,969
HNX INDEX	252.85	21.71	0.97	0.39	108	2,454

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	1/13/2026	1/12/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-0.3	5.5	-0.3	1.4	23.9	4.0	171,664.6		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		101.01	2,547	1,267	1,031
Bảo hiểm	2.3	22.2	2.3	30.1	15.4	1.8	63,998.0		Thực phẩm và đồ uống		30.94	2,105	1,608	1,244
Bất động sản	2.2	18.1	2.2	233.0	44.9	3.4	2,317,921.7		Ô tô và phụ tùng		20.21	78	65	41
Công nghệ Thông tin	-0.6	3.9	-0.6	-21.2	18.3	3.9	185,070.8		Truyền thông		20.15	22	18	24
Dầu khí	6.9	32.7	6.9	189.0	38.0	2.2	179,395.2		Dầu khí		18.62	1,786	1,506	771
Dịch vụ tài chính	1.8	6.8	1.8	46.9	16.6	1.8	272,721.9		Xây dựng và Vật liệu		17.20	1,493	1,274	928
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.0	35.6	5.0	39.3	18.4	2.4	400,312.0		Dịch vụ tài chính		13.91	7,040	6,180	2,965
Du lịch và Giải trí	-0.1	1.7	-0.1	64.2	18.2	5.5	200,116.2		Hóa chất		12.10	1,265	1,128	905
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.7	11.7	2.7	59.6	16.5	2.4	269,653.0		Hàng cá nhân & Gia dụng		5.13	230	219	134
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.0	5.8	0.0	1.1	12.5	1.7	61,358.8		Công nghệ Thông tin		4.05	986	947	610
Hóa chất	3.4	12.8	3.4	5.4	14.8	1.9	227,793.5		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		2.90	1,095	1,065	480
Ngân hàng	0.4	16.1	0.4	40.5	10.9	1.8	2,913,751.2		Ngân hàng	-0.1		13,187	13,199	6,823
Ô tô và phụ tùng	2.3	-1.8	2.3	16.0	3.7	0.9	16,321.8		Bán lẻ	-13.9		842	978	741
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	2.0	-0.7	21.2	15.3	1.5	253,038.9		Du lịch và Giải trí	-19.0		505	624	544
Thực phẩm và đồ uống	1.5	0.6	1.5	11.5	17.0	2.5	451,778.4		Bất động sản	-21.2		4,890	6,209	4,261
Truyền thông	1.0	2.4	1.0	8.8	17.8	1.1	2,808.1		Bảo hiểm	-29.5		101	143	69
Xây dựng và Vật liệu	0.8	-0.5	0.8	19.4	12.6	1.5	148,481.3		Y tế	-38.2		35	56	45
Y tế	0.0	3.1	0.0	2.4	18.0	2.3	40,590.9		Tài nguyên Cơ bản	-41.4		1,513	2,583	1,095

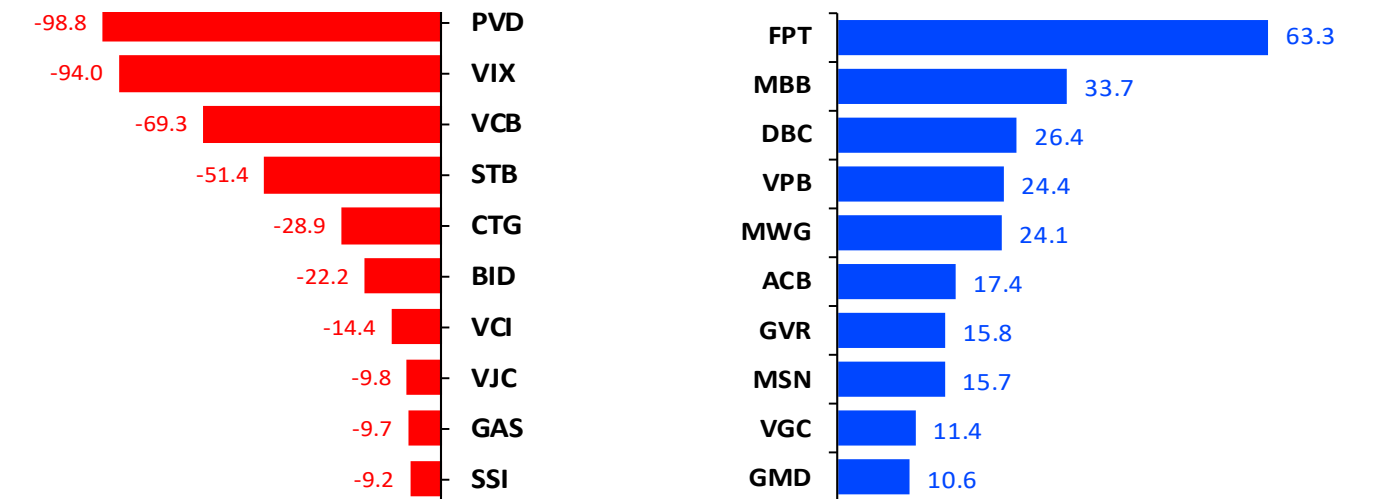
Khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh VCB

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

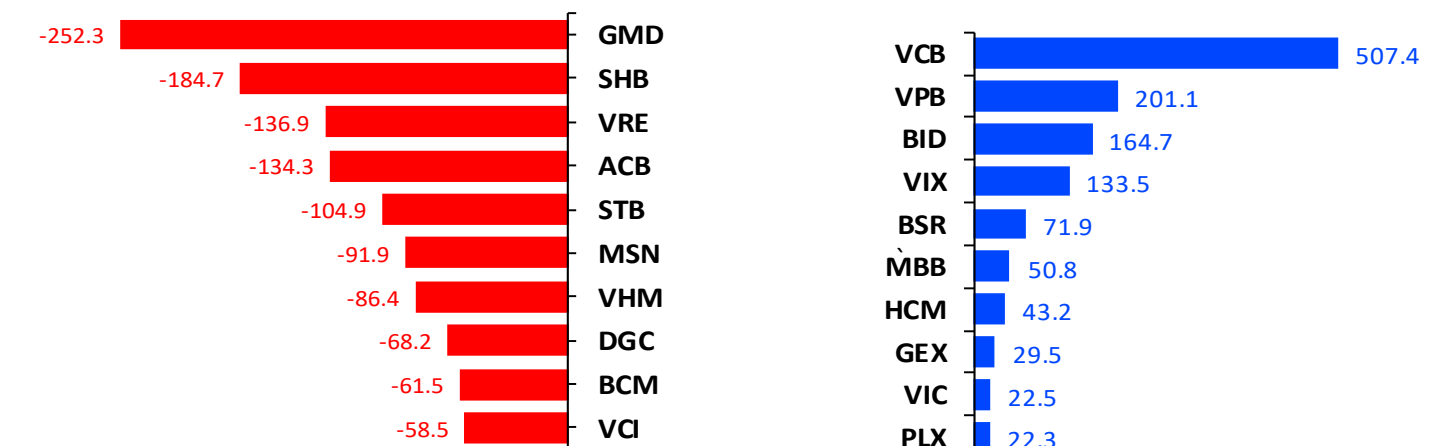
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(0)	(331)	50	280
Tài nguyên Cơ bản	(7)	(36)	(74)	110
Truyền thông	-	1	(0)	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1	(272)	(67)	339
Y tế	-	2	2	(4)
Hóa chất	17	(96)	75	21
Dịch vụ tài chính	(110)	50	11	(62)
Du lịch và Giải trí	(10)	(48)	69	(21)
Ngân hàng	(94)	398	(375)	(23)
Xây dựng và Vật liệu	9	(22)	(30)	53
Thực phẩm và đồ uống	42	(174)	(19)	193
Bán lẻ	26	(13)	57	(44)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(8)	(13)	46	(33)
Hàng cá nhân & Gia dụng	3	(31)	24	7
Công nghệ Thông tin	63	(4)	2	2
Ô tô và phụ tùng	-	3	(1)	(2)
Bảo hiểm	(0)	(6)	16	(10)
Dầu khí	(102)	107	112	(219)
Tổng cộng	(169)	(483)	(102)	585

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nam A Bank (NAB) đạt 5.254 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng trưởng 15.6% trong 2025

Năm 2025, Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank, mã NAB - sàn HOSE) ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 18.2%, tổng tài sản đạt 418,335 tỷ đồng, chính thức lọt vào Top 15 Ngân hàng có tổng tài sản lớn nhất hệ thống. Tính đến ngày 31/12/ 2025, tổng tiền gửi từ tổ chức kinh tế, cá nhân và phát hành giấy tờ có giá (GTCG) Ngân hàng đạt hơn 211,000 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 18.4% so với cuối năm 2024. Về hoạt động tín dụng, Nam A Bank đạt hơn 198,000 tỷ đồng, tăng trưởng 18.2% so với đầu năm. Tổng quy mô đầu tư Trái phiếu chính phủ (TPCP) và GTCG do các tổ chức tín dụng phát hành đạt hơn 40,000 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh 92.1%.

Đầu tư F88 (F88) phát hành hơn 100 triệu cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 1,200%

Ngày 21/1 tới đây, CTCP Đầu tư F88 (F88 – UPCoM) sẽ chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, Đầu tư F88 dự kiến phát hành 101.65 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1,200%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền, cứ 1 quyền sẽ được nhận 12 cổ phiếu phát hành thêm. Nguồn vốn thực hiện từ nguồn thặng dư vốn cổ phần căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Sau phát hành, Công ty sẽ tăng vốn điều lệ từ 82.65 tỷ đồng lên hơn 1,101 tỷ đồng.

Ngày 19/1/2026, Dragon Capital Việt Nam sẽ chào sàn chứng khoán với mã DCV

Với giá tham chiếu 68,000 đồng/cổ phiếu, DCVFM được định giá hơn 2,100 tỷ đồng. Đây là một con số "biết nói" khi đặt cạnh quy mô tài sản mà nhà quản lý quỹ này đang quản lý: khoảng 4.9 tỷ USD (tương đương 128,000 tỷ đồng). Sự kiện Dragon Capital Việt Nam chào sàn tạo sự chú ý cho giới đầu tư, bởi lâu nay vốn thiếu vắng bóng dáng các công ty quản lý quỹ niêm yết. Sự xuất hiện của DCV góp phần tạo ra "thước đo" cho ngành, trở thành cổ phiếu tham chiếu (benchmark) để thị trường định giá các công ty quản lý quỹ khác.

Xu hướng: Dòng tiền lan tỏa, xu hướng tăng được xác nhận

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,902.93 (+25.6 điểm, +1.36%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 203 mã tăng và 131 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là MBB TCB và MCH; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VIC, GAS và VHM. Khối ngoại bán ròng 488 tỷ đồng, tập trung vào GMD, SHB và VRE.

Kỹ thuật:

VN-Index tiếp tục duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, khép lại phiên giao dịch với mức tăng tích cực 25.6 điểm. Nhóm cổ phiếu dầu khí thu hút sự chú ý lớn từ các nhà đầu tư khi nhiều mã tăng kịch trần, cùng với đó là sự hồi phục của nhóm cổ phiếu họ VIC. Ngược lại, nhóm cổ phiếu ngân hàng ghi nhận kết quả phân hóa sau đợt tăng điểm mạnh kể từ đầu tháng 1. Nhóm Mid-cap tiếp tục có hiệu suất vượt trội so với mặt bằng chung của thị trường.

Thanh khoản thị trường đã cải thiện rõ rệt trong những phiên gần đây, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư đang dần quay trở lại. Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện đang trong xu hướng tăng trưởng, khi phần lớn các mã cổ phiếu đã trải qua nhiều tháng tích lũy. Chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ tiếp tục hướng tới ngưỡng 2.000 điểm với độ rộng thị trường ngày càng cải thiện trong những tháng tới – đặc biệt là sau khi Đại hội Đảng kết thúc vào cuối tháng 1.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40%. Với con số hiện tại đang ở mức 39%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng còn rất lớn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân đối với các cổ phiếu có nền tảng kinh doanh tốt, thanh khoản cải thiện và cổ phiếu quay về giao dịch trên EMA50 như nhóm chứng khoán, ngân hàng, vật liệu xây dựng, bất động sản khu công nghiệp,... Đối với nhóm cho thấy sự yếu đi về dòng tiền như bất động sản dân cư, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro nếu chạm các điểm cut loss.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

13/01/2026 3:00 PM

12.5

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
SSI	Giữ	30.5	36.2	30.3	19%	-1%	32.8	2	7.4%	1/9/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	98.9	112	96	13.2%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	HPG	27.25	30.5	27	11.9%	Triển vọng 2026 tích cực với thép HRC. Khối ngoại có nhiều phiên mua ròng mạnh. Giá hình thành nền tích lũy chặt
3	PC1	24.15	27	24	11.8%	Hưởng lợi từ khối lượng công việc lớn từ nhiều dự án điện trong 2026 và giá Nickel tăng
4	PHR	63.5	65	NA	2.4%	Kì vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50

Danh mục cổ phiếu trading

Đơn vị: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
Hiệu quả trung bình							10	3.56%			2.45%

January 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	31	1	2	3	4
				Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12		
5	6	7	8	9	10	11
(Mỹ): Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)		_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 9, 10 _ Bảng lương phi nông nghiệp (Non-Farm Payrolls) tháng 12		
12	13	14	15	16	17	18
	(Mỹ): Lạm phát lõi MoM tháng 12	Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 12	Đáo hạn HĐTL VN30F1M	_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	
19	20	21	22	23	24	25
		(Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12	Mỹ): Tăng trưởng GDP QoQ cuối cùng quý 3			
26	27	28	29	30	31	1
(Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa bền vững MoM tháng 11		_ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.